**PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ Ở QUẢNG NAM**

**TRONG NHỮNG NĂM 1964-1965**

**Đinh Thị Kim Ngân1, Nguyễn Trần Phương Nhung2**

*1Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế*

*2 Trường Đại học Quảng Bình*

***Tóm tắt.*** *Vốn là vùng đất phiên dậu bảo vệ Vùng 1 Chiến thuật nên trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975), các phong trào đấu tranh cách mạng ở Quảng Nam đã liên tiếp diễn ra một cách sôi nổi, góp phần to lớn vào những thắng lợi chung của dân tộc. Tùy từng thời điểm, từng loại hình chiến tranh của Mĩ và Chính quyền Sài Gòn mà Đảng bộ Quảng Nam - Đà Nẵng đã phát động các hình thức đấu tranh để nâng cao hiệu quả của cuộc kháng chiến. Đơn cử như giai đoạn 1964 - 1965, khi Mĩ đưa quân vào miền Nam mà trực tiếp là tại Đà Nẵng, việc lựa chọn và phát động một phong trào đấu tranh chính trị sâu rộng trong quần chúng là hết sức đúng đắn, phù hợp với tình hình cách mạng. Phong trào đấu tranh chính trị ở Quảng Nam đã góp phần đánh bại chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mĩ về mặt chính trị, đưa phong trào cách mạng miền Nam tiến lên một bước mới. Việc Mĩ thay chiến lược “chiến tranh đặc biệt” bằng chiến lược “chiến tranh cục bộ” ở miền Nam vào giữa năm 1965 đã cho thấy tầm quan trọng của phong trào.*

***Từ khóa:*** *Đấu tranh chính trị, “Hiến chương Vũng Tàu”, Hội An, Quảng Nam.*

**1. NGUYÊN NHÂN NỔ RA PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ Ở QUẢNG NAM TRONG NHỮNG NĂM 1964 - 1965**

Việc Mĩ thay ngựa giữa dòng tạo nên một cuộc khủng hoảng sâu sắc về diễn biến tình chính trị miền Nam. Điều này tạo điều kiện thuận lợi để Đảng phát động các phong trào đấu tranh chống Mĩ. Trái với những tính toán của Nhà Trắng và Lầu Năm Góc, sau cuộc đảo chính lật đổ Diệm - Nhu (01-11-1963), “tình trạng Việt Nam cộng hòa còn tồi tệ hơn hồi chính quyền Diệm: Kinh tế suy sụp, vật giá leo thang, tiền sụt giá so với Mỹ kim, nạn thất nghiệp đầu cơ tích trữ và tham nhũng gia tăng” [14, tr.132]. Về quân sự, theo Hãng Reuters, Anh (20-12-1963) thì: để lật đổ Diệm, người ta bảo Diệm chưa đẩy mạnh chiến tranh một cách đầy đủ, nhưng từ lúc ông Diệm bị giết, hoạt động quân sự cũng chỉ đáng chú ý ở những cuộc tấn công của Việt cộng ngày càng táo bạo và quan trọng hơn và đó không phải là kết quả mà người ta mong đợi ở cuộc đảo chính [13, tr.35].

Sự khủng hoảng về đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội ở miền Nam càng xô đẩy cuộc sống của quần chúng đến cùng cực. Điều này tạo nên những mâu thuẫn lớn và tất nhiên các tầng lớp quần chúng đều muốn giải quyết mâu thuẫn này bằng một phong trào đấu tranh chính trị để đòi hỏi các quyền lợi dân sinh, dân chủ.. Đối với nhân dân miền Nam nói chung và nhân dân Quảng Nam nói riêng, những chính quyền sau đảo chính (01-11-1963), dù chính quyền đó là dân sự hay quân sự đều bộc lộ tính chất lệ thuộc Mỹ nặng nề hơn so với chính quyền Ngô Đình Diệm và chủ yếu những chính quyền này ở những mức độ khác nhau đều là dư đảng Cần lao của chế độ Ngô Đình Diệm. Đối với Phật giáo, một lực lượng đã góp phần quan trọng trong việc lật đổ chế độ Ngô Đình Diệm, sau ngày đảo chính, mâu thuẫn giữa Phật giáo với Mỹ và các chính quyền tay sai không giảm bớt, trái lại ngày càng trở nên gay gắt hơn, bởi lẽ ngoài việc mở rộng chiến tranh xâm lược, Mỹ và chính quyền Sài Gòn tiếp tục chính sách kỳ thị và đàn áp Phật giáo.

Sự trưởng thành của Đảng bộ - Quảng Nam qua các phong trào đấu tranh trước đó đã tạo điều kiện cho sự phát triển của đấu tranh chính trị. Trong những năm 1964 - 1965, Mặt trận Quảng Nam - Đà Nẵng đã ra tuyên bố kêu gọi tinh thần đấu tranh vì hòa bình của quần chúng. Bản tuyên bố nhấn mạnh:

1/Phải triệt hạ vô điều kiện các chế độ độc tài của chính quyền Sài Gòn, bao gồm cả đường lối lệ thuộc Mĩ, các chính sách chống cộng, các chính sách chiến tranh độc tài, phát xít, các chính sách phản động về đối nội cũng như đối ngoại, các hình thức tổ chức chính trị phản động như: Quốc Dân Đảng, Nhân xã Cách mạng đảng, Phong trào Cách mạng Quốc gia, các ấp chiến lược, các chủ trương quân sự hóa thanh niên, phụ nữ, các luật lệ hà khắc...

2/Phải thực hiện không trì hoãn một nền dân chủ thực sự rộng rãi, trong đó các quyền tự do tư tưởng, ngôn luận và báo chí, tự do hội họp, biểu tình, tự do đi lại, kinh doanh, tự do tín ngưỡng... Phải đình chỉ khủng bố, bắt bớ, giam giữ những người yêu nước, những cá nhân, phe đối lập, hủy bỏ nhà tù man rợ, nhất là kiểu tra tấn nhục hình, đối đãi hà khắc với tù nhân...

3/Phải chấm dứt ngay sự xâm lược của Mĩ ở miền Nam, Mĩ phải rút lui các cố vấn quân sự ra khỏi các đơn vị quân đội cộng hòa và các ngành quân sự, dân sự khác, tiến tới rút lui toàn bộ binh lính và nhân viên, vũ khí và các phương tiện chiến tranh khác. Đế quốc Mĩ phải tôn trọng độc lập, chủ quyền của miền Nam, không được can thiệp vào công việc nội bộ của khu vực này. Miền Nam giữ trọn quyền độc lập tự chủ trên tất cả các lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế cũng như văn hóa, giáo dục...

4/Phải thực hiện chính sách kinh tế độc lập, dân chủ và hợp lí để nâng cao dần mức sống của nhân dân tiến tới chiến thắng nạn thất nghiệp và nghèo đói. Hủy bỏ các luật lệ hà khắc về kinh tế, thừa nhận tự do kinh doanh, thương mại, bỏ hẳn các loại thuế vô lí, các thuế đạm phụ và việc quyên góp cưỡng bức. Ngăn ngừa hàng ngoại quốc tràn ngập và lũng đoạn thị trường miền Nam…

5/Phải đình chỉ ngay các cuộc càn quét, bắn phá, hành quân, không được dùng thuốc độc hóa học, hơi độc và bom Nguyên tử.

6/Các phái hữu ở miền Nam cùng nhau thương lượng để đi đến ngừng bắn và giải quyết các vấn đề trọng đại của đất nước, ấn định chính sách đối nội và đối ngoại cơ bản, tiến tới thực hiện Tổng tuyển cử để tự do bầu ra cơ quan nhà nước và thành lập chính phủ liên hiệp dân tộc gồm đại biểu của tất cả các lực lượng, đảng phái. Miền Nam độc lập sẽ thực hiện chính sách trung lập, không tham gia vào các khối liên minh quân sự. Về vấn đề thống nhất đất nước Việt Nam, như quan điểm của Mặt trận dân tộc giải phóng và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã nhiều lần phát biểu là sẽ được thực hiện từng bước, trên tinh thần tự nguyện và hòa hợp dân tộc [8, tr.1-26].

Nhiệm vụ trong tình hình mới được Ban dân vận Mặt trận xác định: Một là, đồng bào hãy thực hiện mỗi người dân là một người quân, kiên quyết cầm lấy vũ khí tiêu diệt thật nhiều quân Mĩ và Ngụy để cứu nhà, cứu nước. Hai là, đồng bào ở nông thôn cũng như trong các thị trấn, thị xã, ấp chiến lược, khu dinh điền, đồng bào lương giáo, Việt cũng như Khơ Me, Chàm hãy dũng cảm đứng lên tố cáo tội ác của địch, hãy tích cực tham gia vào đội ngũ đấu tranh chính trị, đấu tranh đập tan mọi âm mưu, hành động cướp nước của giặc Mĩ và tay sai, giữ gìn và bảo vệ quyền lợi của mình. Kiên quyết chống địch bắn phi pháo, rải chất độc hóa học, kiên quyết vạch trần các thủ đoạn mua chuộc, dụ dỗ đồng bào. Tích cực hơn nữa trong việc vận động chồng con em mình đang cầm súng cho địch sớm trở về với quần chúng nhân dân. Ba là, đồng bào ở hậu phương, nhất là anh em nông dân và chị em phụ nữ hãy nổ lực sản xuất thực hành tiết kiệm đảm bảo sự no ấm cho gia đình và đóng góp để nuôi quân kháng chiến. Bốn là thắt chặt tình đoàn kết trong mặt trận dân tộc giải phóng. Đoàn kết giữa quân và dân, giữa đồng bào nông thôn với đô thị, giữa lương với giáo... Đặc biệt là đoàn kết chặt chẽ trong các đoàn thể cách mạng để đảm bảo sự đồng tâm nhất trí triệu người như một thành sức mạnh chiến thắng giặc Mĩ [9, tr.8-9].

Mặt trận Quảng Nam - Đà Nẵng đánh giá cao mọi nổ lực của quần chúng nhằm thực hiện 1 nền trung lập thật sự ở miền Nam, những nổ lực gần đây rất sôi nổi trong các đô thị, lôi cuốn nhiều người quan tâm đến thời cuộc, trong đó có cả tướng tá và nhiều nhân viên chính quyền Việt Nam Cộng hòa. Hoàn toàn chính đáng khi những người dân bình thường hay những người có cương vị xã hội đứng trước chính sách xâm lược của đế quốc Mĩ và tay sai phát biểu nguyện vọng, mong muốn. Miền Nam sẽ sớm đạt được hòa bình và trung lập trên cơ sở giải quyết thỏa đáng yêu cầu của các tầng lớp khác nhau trong cộng đồng những người cùng máu mủ ở miền Nam [10, tr. 8-9].

Và để thể hiện tinh thần nhân đạo, sẵn sàng vì hòa bình, tự do, Mặt trận Quảng Nam - Đà Nẵng sẵn sàng thực hiện các chính sách khoan hồng đối với binh lính, sĩ quan cũng như những cán bộ, công chức tham gia trong chính quyền ngụy. Theo đó: “Đối với những binh lính và sĩ quan đã hạ vũ khí không bị giết hại sẽ được đối xử tử tế, không ngược đãi, sỉ nhục, hành hạ. Sau khi tỏ ra ăn năn, hối hận những lỗi lầm đã làm thì được phóng thích, được giữ nguyên tư trang và vật kỉ niệm riêng, được nhân dân giúp đỡ. Đối với những binh lính, sĩ quan tử trận sẽ được tạo mọi điều kiện để an táng tử tế theo đúng phong tục cổ truyền của dân tộc” [11, tr.1-8].

Ban dân vận Mặt trận nhấn mạnh thêm rằng: “*Nước không có được độc lập thì ta phải giành quyền độc lập, dân mất tự do thì chúng ta phải chiến đấu để giành lấy tự do, cuộc sống bị đe dọa thì chúng ta phải đấu tranh để bảo vệ cuộc sống. Không ai có lương tri trên trái đất này lại không thừa nhận đạo lí sáng ngời đó*” [12, tr.4].

Rõ ràng, sau cuộc đảo chính lật đổ chế độ Ngô Đình Diệm (01-11-1963), mâu thuẫn giữa nhân dân miền Nam nói chung, nhân dân Quảng Nam nói riêng với Mỹ và các chính quyền Sài Gòn càng trở nên gay gắt hơn. Vì vậy, phong trào đấu tranh chính trị miền Nam nói chung, Quảng Nam nói riêng dưới sự lãnh đạo của Đảng, vẫn tiếp tục phát triển với qui mô rộng khắp mọi giai tầng trong xã hội.

**2. DIỄN BIẾN PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ Ở QUẢNG NAM TRONG NHỮNG NĂM 1964-1965.**

Sau khi chế độ Ngô Đình Diệm sụp đổ (01-11-1963), trên cơ sở nhận định tình hình miền Nam, Trung ương Đảng chỉ rõ nhiệm vụ trước mắt của cách mạng là: *“Phát triển mạnh mẽ hơn nữa ý thức giác ngộ chính trị của nhân dân, phá phần lớn các ACL, làm chủ vùng rừng núi và phần lớn xã thôn vùng đồng bằng, tạo điều kiện cho phong trào quần chúng đô thị nổi dậy, đẩy chế độ Mỹ và tay sai đến chỗ khủng hoảng sâu sắc và mau suy sụp hơn”* [3, tr.839].

Trước sự phát triển của phong trào cách mạng, Liên Khu V (10-1963) đã đưa ra chỉ thị: “*Khi địch đảo chính phải lập tức huy động lực lượng tự vệ, du kích, tự vệ mật, các đội công tác, kết hợp với bạo lực quần chúng cướp chính quyền ở địa phương. Sử dụng một bộ phận bộ đội địa phương huyện, tỉnh phân tán làm nòng cốt kết hợp nghi binh rộng rãi, triệt phá giao thông, bao vây uy hiếp tinh thần địch, thúc đẩy quần chúng đứng lên một diện rộng*” [4, tr.169].

Tháng 01-1963, Đại hội Tỉnh Đảng bộ Quảng Đà (lần thứ 2) được tổ chức tại làng Đào, huyện Đông Giang. Đại hội chủ trương “*Mở ra và giành quyền làm chủ ở nông thôn, thực hiện phương châm và quyết định những giải pháp cụ thể nhằm đưa phong trào của thành phố Đà Nẵng và thị xã Hội An phục hồi, phát triển lên nhanh*” [8, tr.433].

Đường lối chỉ đạo đấu tranh chính trị của Trung Ương Đảng, Liên Khu ủy 5 và Đảng bộ Quảng Nam bám sát các chính sách, biện pháp và thủ đoạn của Mỹ và chính quyền Sài Gòn trong những năm 1964-1965. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sau ngày đảo chính Ngô Đình Diệm, ở Hội An và Tam Kỳ, quần chúng nổi dậy đập phá nhà cửa, dinh cơ của những tên tay sai Ngô Đình Diệm có nhiều tội ác với nhân dân.

Ngày 27-11-1963, tại Tam Kỳ, một cuộc biểu tình lớn đã diễn ra sau khi nhân dân đào được 4 xác chết vô danh ở bãi cát xã Kỳ Phú, cuộc biểu tình đòi hỏi chính quyền trừng trị thích đáng những kẻ gây ra tội ác [2, tr.32].

Ngày 3-01-1964, nhân việc cảnh sát của chính quyền Sài Gòn bắn chết Phạm Dư, học sinh lớp Đệ Tam C (Tương đương với lớp 10 (Ban Khoa học xã hội) hiện nay) Trường Trần Quý Cáp, Hội An. Phản đối hành động dã man đó, ngay sáng ngày hôm sau (4-01-1964), toàn bộ học sinh Trường Trần Quý Cáp tổ chức biểu tình trong thị xã Hội An với các băng rôn, khẩu hiệu: “Vụ ám sát Phạm Dư là bằng chứng sự dung dưỡng khát máu của chế độ cũ còn lại”, “Yêu cầu thanh lọc những phần tử bất hảo trong chế độ cũ còn tại chức”, “Tính mạng của học sinh phải được đảm bảo” [5, tr.8].

Cuộc biểu tình đã được sự ủng hộ của học sinh và nhân dân toàn thị xã. Trước khí thế đấu tranh của quần chúng, Tỉnh trưởng Quảng Nam phải mời đại diện Trường Trần Quý Cáp cùng đại diện phụ huynh đến tư thất tìm hiểu và giải quyết. Sự kiện này đã được các nhật báo Hành động, Sài Gòn, Tự do… đưa tin.

Ngày 16-8-1964, chính quyền Nguyễn Khánh cho ra đời *“Hiến chương Vũng Tàu”*. Với hiến chương này, Nguyễn Khánh nắm giữ chức vụ: *“Chủ tịch Việt Nam cộng hòa”* kiêm Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch *“Hội đồng* *quân đội”*. Thực chất là thiết lập chế độ độc tài quân phiệt. Phản đối *“Hiến chương Vũng Tàu”* (16-8-1964), tại Hội An, ngày 25-8-1964, hơn 1.000 học sinh biểu tình tuần hành qua các đường phố trong thị xã phản đối *“Hiến chương Vũng Tàu*”[18, tr.6].

Cùng ngày, tại Tam Kỳ, hàng ngàn học sinh đã biểu tình với các khẩu hiệu: *“Đả đảo bản Hiến chương ngày 16-8-1964 đưa đến độc tài quân phiệt”*, *“Yêu cầu Hội đồng quân đội cách mạng trao trả quyền hành cho chính phủ dân sự”* [17, tr.8].

Cùng với Huế và Sài Gòn, phong trào đấu tranh chống *“Hiến chương Vũng Tàu”* ở Quảng Nam đã làm cho không khí chính trị ở các đô thị miền Nam mang tính chất bạo động.

Trước cường độ ngày càng gia tăng của phong trào đấu tranh chính trị trên khắp miền Nam, trong đó có Quảng Nam, chiều ngày 25-8-1964, Nguyễn Khánh ra *“Tuyên cáo”* của “Hội đồng quân đội” chấp nhận:“1. Huỷ bỏ Hiến chương ngày 16-8; 2. Giải tán Hội đồng quân đội cách mạng kể từ ngày 27-8-1964; 3. Quân lực Việt Nam cộng hòa trở về nhiệm vụ thuần túy quân sự” [14, tr.3].

Ngày 27-8-1964, tại Sài Gòn, *“Hội đồng quân đội”* tuyên bố tự giải tán sau khi thỏa thuận bầu ra một ban lãnh đạo gồm: Nguyễn Khánh, Dương Văn Minh và Trần Thiện Khiêm. Mặc dù vậy, quần chúng vẫn không ảo tưởng trước những âm mưu của Mỹ và Chính quyền Sài Gòn qua việc thành lập *“Tam đầu chế”* Khánh - Minh - Khiêm, phong trào đấu trang miền Nam vẫn tiếp tục diễn ra với cường độ cao hơn.

Tại Hội An, trong hai ngày 27 và 28-8-1964, hàng ngàn học sinh biểu tình, diễu hành qua các đường phố, rồi bao vây Tỉnh tòa Quảng Nam. Tại đây, bản tuyên ngôn của học sinh và sinh viên được công bố với nội dung: Bãi bỏ toàn vẹn bản Hiến chương 16-8-1964; trả các tướng lĩnh *“Hội đồng quân đội”* về mặt trận và trao quyền hành pháp cho một chính phủ dân sự; sớm bãi bỏ tình trạng khẩn trương và tái lập quyền tự do ngôn luận; thanh toán dứt khoát dư đảng Cần lao và tay sai chế độ cũ.

Tại Tam Kỳ, ngày 27-8-1964, trên 1.000 học sinh đã biểu tình diễu hành trong thị xã, hô to các khẩu hiệu: “Chúng ta cương quyết đòi quân đội loại trừ Nguyễn Khánh, Trần Thiện Khiêm, Huỳnh Văn Cao, Đỗ Cao Trí ra khỏi hàng ngũ”. Yêu cầu bọn Mỹ không được ủng hộ Nguyễn Khánh, cương quyết lột mặt bịp bợm của Hội đồng quân đội cách mạng do Khánh lãnh đạo, đồng bào hãy đoàn kết với học sinh để tranh đấu đến cùng.

Bàn về ý nghĩa của phong trào đấu tranh chính trị miền Nam vào những ngày cuối tháng 8, đầu tháng 9 năm 1964, trong đó có Quảng Nam, Tuyên bố của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam (8-1964) nêu rõ: Song song với chiến thắng dồn dập của quân và dân miền Nam trên khắp các chiến trường, phong trào đấu tranh của quần chúng đô thị ồ ạt dâng lên với khí thế vô cùng sôi nổi… Phong trào sôi sục có quy mô rộng lớn mang tính chất quần chúng sâu sắc đã lan rộng vô cùng nhanh chóng trong những ngày qua, là những loạt súng vừa bắn vào chính quyền phát xít Nguyễn Khánh, vừa bắn vào bọn thực dân Mỹ, là sự bày tỏ thái độ quyết liệt và sự biểu dương lực lượng của nhân dân miền Nam đối với đế quốc Mỹ, thực chất là một phong trào chống Mỹ… Rõ ràng đế quốc Mỹ đã phải lùi bước trước sức mạnh vũ bão của cao trào quần chúng mà một chính quyền phi nghĩa vẫn luôn luôn khiếp sợ. Qua thực tiễn ấy, một lần nữa nhân dân đô thị đã chứng tỏ đầy đủ khả năng đẩy lùi từng bước những chính sách ngoan cố nhất của đế quốc Mỹ ngay tại các sào huyệt của chúng [13, tr.68].

Trước sự phát triển mạnh mẽ của phong trào, ngày 25-10-1964, Nhà Trắng nhượng bộ, bằng cách cho thành lập chính quyền dân sự thay cho chính quyền quân sự. Phan Khắc Sửu được Nhà Trắng cất lên chức Quốc trưởng và Trần Văn Hương được chỉ định làm Thủ tướng. Bình luận về tình hình chính phủ mới ở Sài Gòn, báo *Diễn đàn các dân tộc* viết: “Dù khoác áo lính hay áo thường, chính phủ đó vẫn là một giỏ cua bày bán ở chợ cá, luôn luôn xông lên một mùi hôi thối nồng nặc” [13, tr.120].

Thật vậy, vừa lên cầm quyền, Trần Văn Hương đã đề ra đường lối: *“Chiến tranh toàn diện phải được thực hiện không những trên mặt trận quân sự mà còn về phương diện chính trị, kinh tế và cả xã hội nữa để chống lại cộng sản và mưu toan của họ nhằm trung lập hóa xứ sở”*. Trần Văn Hương đề ra chủ trương: *“bài trừ nạn bè phái”*, *“chống tinh thần cầu an của công chức”*, *“thanh niên* *phải tích cực tòng quân”*, đặc biệt nhất là *“tách chính trị ra khỏi tôn giáo”* và *“tách* *chính trị ra khỏi học đường”*. Thực chất đường lối của Trần Văn Hương là nhằm bóp chết phong trào đấu tranh của nhân dân, không cho học sinh, sinh viên, Phật tử đấu tranh chống chính quyền bù nhìn, bắt thanh niên đi lính nhiều nhất cho Mỹ, triệt hạ dần những đảng phái đối lập [13, tr.125].

Vì vậy, chính phủ Trần Văn Hương không tránh khỏi đòn tiến công của nhân dân các đô thị miền Nam. ngày 29-12-1964, cùng Phật giáo miền Nam, 41 Tăng ni, Phật tử chùa Tỉnh hội Quảng Nam tuyệt thực, nhiều khẩu hiệu với được treo khắp nơi nội dung: “Máu Phật tử đã đổ, tay Phật tử quyết không vấy máu”, “Yêu cầu Quốc trưởng ra lệnh chấm dứt mọi hành động đàn áp Phật giáo đồ của chính phủ Trần Văn Hương” [16, tr.3].

Tại Hội An, công nhân xe khách đình công, tiểu thương bãi thị để ủng hộ phong trào. Tích cực nhất là lực lượng học sinh, thanh niên ở Đà Nẵng, Hội An và Tam Kỳ tham gia vận động, kêu gọi kéo dài cuộc đấu tranh trong toàn đô thị, làm cho phong trào sôi động hơn.

Ngày 31-12-1964, cùng với Huế, Quảng Trị,… nhân dân Quảng Nam tổ chức bãi công, bãi thị, bãi khóa với các khẩu hiệu: *“Chính phủ Trần Văn Hương phải từ* *chức”*, *“Mỹ phải để người Việt Nam tự giải quyết lấy các vấn đề của người Việt* *Nam”,* *“Nước Việt Nam là của nhân dân Việt Nam”* [13, tr.136].

Có thể thấy, mũi nhọn đấu tranh lúc này đã chỉa thẳng vào Mỹ, bởi nhân dân miền Nam thấy rõ dù Khánh - Hương hay bọn nào khác cầm quyền ở miền Nam cũng đều là tay sai của Mỹ. Vì vậy, Mỹ mới là đối tượng chủ yếu nhân dân phải đánh đổ.

Trong lúc địch đang lo đối phó với phong trào nổi lên như bão lửa ở nội đô thì trong đêm 18-12-1964, ở Tam Kỳ, lực lượng vũ trang của ta cùng một lúc tiến công trung tâm huấn luyện quân sự và đánh vào lô cốt gần nhà thờ thị xã. Nhân cơ hội này, lực lượng nghĩa quân, có cơ sở nội tuyến của ta, gác ở cầu Tam Kỳ nổi dậy làm binh biến, mang toàn bộ vũ khí ra vùng giải phóng. Phối hợp với lực lượng vũ trang, nhân dân thị xã cùng gia đình binh lính đấu tranh đòi Chính quyền Sài Gòn để cho dân đi lại buôn bán, làm ăn. Địch buộc phải chấp nhận yêu sách. Nhân dân Tam Kỳ đưa gạo, muối lên tận Trà My với lý do là đổi lấy quế, mật ong về xuất khẩu. Song thực tế là tiếp tế lương thực, hàng hóa cho vùng căn cứ cách mạng ở Trà My [15, tr.443].

Từ giữa năm 1964, các Tỉnh ủy Quảng Nam và Quảng Đà chủ trương phát động quần chúng nông thôn nổi dậy diệt ác, phá kìm, tiến công địch, giành lại nông thôn, đồng bằng. Chính tài liệu của địch đã thú nhận: Tại Quảng Tín, hoạt động Việt cộng gia tăng một cách rõ rệt hơn các tháng trước. Địch táo bạo đột kích vào trụ sở Ty cảnh sát quốc gia và Tỉnh tòa hành chính. Riêng tại quận Thăng Bình, gần 50 ấp tân sinh bị đánh phá và tại quận Tam Kỳ nhiều xã bị phá hoại đến 70% [13, tr.8].

Ngày 27-01-1965, Nguyễn Khánh làm *“đảo chính toàn bộ”*, giải tán chính phủ Trần Văn Hương. Tới ngày 16-2-1965, Khánh chỉ định nội các mới do Phan Huy Quát làm Thủ tướng, ba ngày sau đó, Khánh bị lật đổ và phải lưu vong ra nước ngoài.

Đấu tranh chính trị miền Nam, trong đó có đấu tranh chính trị ở Quảng Nam đã góp phần quan trọng làm phá sản chiến lược *“Chiến tranh đặc biệt”*. Để cứu vãn tình thế, ngày 8-3-1965, Mỹ đưa những đơn vị lính thuỷ đánh bộ đầu tiên vào Đà Nẵng, bắt đầu thực hiện chiến lược *“Chiến tranh cục bộ”* ở miền Nam. Đấu tranh chính trị ở Quảng Nam chuyển sang một bước ngoặt mới.

**3. MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ Ở QUẢNG NAM TRONG NHỮNG NĂM 1964 - 1965.**

*Thứ nhất,* phong trào đã tập hợp hầu hết các tầng lớp xã hội. Ngoài công nhân, thanh niên, học sinh, sinh viên làm nòng cốt, phong trào còn lôi cuốn được bộ phận công chức, sĩ quan và binh lính của chính quyền Sài Gòn. Chính tài liệu của địch đã tiết lộ*: “… công chức kể cả nhân viên cảnh sát công an cũng “xuống đường” để tán trợ hoặc tham gia các cuộc biểu tình của quần chúng* [1 tr.12**]**. Hình thức đấu tranh phong phú như bãi thị, bãi khoá, hội thảo, phát thanh, rãi truyền đơn, mitting, biểu tình của từng ngành, …tiến tới tất cả các tầng lớp nhân dân cùng liên hiệp xuống đường.

Thứ hai*,* tuy đấu tranh chính trị song phong trào diễn ra không kém phần quyết liệt, như việc nhân dân với vũ khí trong tay lùng bắt dư đảng Cần Lao khi chúng gây ra tội ác ở Thanh Bồ - Đức Lợi bằng việc bắn vào quần chúng đang tham gia biểu tình. Không những thế, sức mạnh của phong trào đã làm cho bộ máy chính quyền Sài Gòn tại Quảng Nam bị tê liệt, quan chức cấp cao bỏ trốn. Nét nổi bật là sự ra đời của tổ chức “Uỷ ban nhân dân cứu quốc”, một tổ chức ly khai chính quyền Sài Gòn, công khai thi hành chính sách diệt trừ tập đoàn Cần Lao.

Thứ ba, là một trong những địa bàn chiến lược quan trọng mà chính quyền Sài Gòn đã giành nhiều thời gian xây dựng (thuộc vùng 1 Chiến thuật), hoạt động đấu tranh chính trị ở Quảng Nam đã góp phần ngăn cản âm mưu biến vùng đất này trở thành phiên dậu để xây dựng căn cứ quân sự cho Quân đoàn 1 - Vùng 1 Chiến thuật. Đấu tranh chính trị ở Quảng Nam 1964 - 1965 đã góp phần cùng nhân dân cả nước đánh bại chiến lược chiến tranh đặc biệt, buộc Mĩ và Chính quyền Sài Gòn phải thay đổi chiến lược, chiến thuật quân sự mới. Đồng thời, thông qua các hoạt động đấu tranh chính trị góp phần nâng cao nhận thức cho quần chúng nhân dân, chống lại âm mưu tuyên truyền, phá hoại của chính quyền Sài Gòn. Đây chính là cơ sở nền tảng cho việc cố kết cộng đồng, làm bàn đạp để tiến hành đấu tranh chống Mĩ và chính quyền tay sai trong các thời kì tiếp theo cũng như hỗ trợ cho các hoạt động đấu tranh quân sự.

**4. KẾT LUẬN**

Tóm lại,phong trào đấu tranh chính trị ở Quảng Nam năm 1964-1965 không chỉ tiến công vào chính sách độc tài, lệ thuộc Mĩ của chính quyền Sài Gòn mà hơn thế nữa biểu hiện khuynh hướng chống Mĩ ngày càng rõ rệt với những khẩu hiệu như: *“Mĩ phải để người Việt Nam tự giải quyết các vấn đề của người Việt Nam!”*, *“Nước Việt Nam là của nhân dân Việt Nam!”, “Taylor cút về nước”*…. Điều này chứng tỏ ý thức chính trị của quần chúng ngày càng cao hơn. Cùng phong trào đấu tranh chính trị trên toàn miền Nam, phong trào đấu tranh chính trị ở Quảng Nam đã góp phần đánh bại chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mĩ về mặt chính trị, đưa phong trào cách mạng miền Nam tiến lên một bước mới. Việc Mĩ thay chiến lược *“chiến tranh đặc biệt”* bằng chiến lược *“chiến tranh cục bộ”* ở miền Nam vào giữa năm 1965 không thể không tính toán đến yếu tố này.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1] *Báo cáo của Thiếu tướng Nguyễn Chánh Thi, Tư lệnh Quân đoàn 1/V1CT gửi Thủ tướng chính phủ Việt Nam Cộng hoà ngày 20/11/1964*, Tài liệu lưu trữ tại TTLTQG II - Tp. Hồ Chí Minh. Kí hiệu tài liệu: PTT 15303.

[2] Bộ tham mưu VICT (1963), *Bản nhận định tình hình VICT sau ngày cách mạng 1-11-1963*, TTLTQGIV, Ký hiệu tài liệu: TNTP 4129.

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), *Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 24* (1963), NXB CTQG, Hà Nội.tr.839.

[4] Đảng bộ Quân Khu 5 (2010), Lịch sử Đảng bộ Quân Khu 5 (1946-2010), tập 2, thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975), Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

[5] *Đại tá Tỉnh trưởng gửi Trung tướng Tư lệnh V1CT (1964)*, TTLTQGII, Ký hiệu hồ sơ: PTT 15957.

[6] Trần Văn Giàu (1968), *Miền Nam giữ vững thành đồng*, Tập 3, Hà Nội: Nxb Khoa học xã hội.

[7] *Hiệu triệu của Hội đồng quân đội cách mạng*, VTX số 4919, ngày 27-8-1964, TTLTQGII, Ký hiệu hồ sơ: PTT 1316.

[8] Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam (1965), *Bản tuyên bố của Mặt trận về tình hình miền Nam sau cuộc đảo chánh 1/11/1963*, Nhà in Sài Gòn.

[9] Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Trung Bộ (1966), *Thư của Mặt trận Dân tộc Giải phóng Nam Trung Bộ gửi toàn thể đồng bào miền Trung*, nhà in Phan Văn Mảng, Đồng Tháp Mười.

[10] Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam (1967), *Tuyên bố của Uỷ ban Trung ương Mặt trận về cuộc đảo chính ngày 30/1//1964*, in tại Nhà in Ninh Thuận.

[11] Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam (1967), *Chính sách khoan hồng của Mặt trận*, in ấn và phát hành tại Ban Tuyên huấn Long An.

[12] Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam (1966), *Bản tuyên bố về việc các lực lượng vũ trang ngừng tiến công quân sự trong dịp Lễ Noel và tết dương lịch 1967*, Nhà in Cờ Giải phóng, Biên Hòa.

[13] Nha Cảnh sát Quốc gia miền Bắc TNTP (1964), *Báo cáo hàng tháng (tháng 10-1964)*, TTLTQG IV, Ký hiệu hồ sơ: TNTP 6609

[14] Đỗ Đức Thái (1985), *Thảm họa Việt Nam (Chính trường và Chiến trường)*, Chicago, lllinois, USA.

[15] Tỉnh ủy Quảng Nam - Thành ủy Đà Nẵng (2006), *Lịch sử Đảng bộ Quảng Nam - Đà Nẵng (1930-1975)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[16] Tổng giám đốc Cảnh sát Quốc gia, *Công điện chuyền tay số 1478/F7/C*, TTLTQG II, Ký hiệu hồ sơ: PTT 15407

[17] Văn phòng Dân vụ/ Bộ Tư lệnh VICT (1964), *Bảng kê các sự việc xảy ra tại tỉnh Quảng Tín ngày 25-8-1964 và 27-8-1964*, TTLTQG II, Ký hiệu hồ sơ: PTT 15050.

[18] Văn phòng Dân vụ/ Bộ Tư lệnh VICT (1964), *Bảng kê các sự việc xảy ra tại tỉnh Quảng Nam ngày 25, 27 và 28-8-1964*, TTLTQG II, Ký hiệu hồ sơ: PTT 15050.

**THE POLITICAL STRUGGLE MOVEMENT IN QUANG NAM PROVINCE IN THE YEARS 1964-1965**

***Abstract****. It was the land of the guardians of the 1st zone. Therefore, during the anti-American resistance war (1954-1975), the movements of revolutionary struggle in Quang Nam were repeatedly played out, contributing Great in the general victory of the nation. From time to time, each type of war in the United States and the Saigon Government, the Party of Quang Nam - Da Nang launched various forms of struggle to improve the effectiveness of the resistance. For example, in the period 1964 - 1965, when the US sent troops into the South, but directly in Da Nang, the selection and launch of a sweeping political movement in the masses was very right and appropriate with the revolutionary situation. The political struggle movement in Quang Nam has helped defeat America's "Special war" strategy politically, bringing the revolutionary movement to a new step. America's replacement of the "Special war" strategy to "Local war" strategy in the South of Viet Nam in mid-1965 were showed the importance of the movement.*

***Keywords****: Political struggle, “Vung Tau chapter”, Hoi An, Quang Nam.*

*\*Liên hệ*

**NCS. Đinh Thị Kim Ngân**

*Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế*

*Địa chỉ: 34 Lê Lợi, thành phố Huế*

*Email: kimngandtu@gmail.com.*